

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HSST

Ngày : 31-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Minh Ngọc.

Ông Ngô Ánh Khôi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2025/TL-HSST ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 17/3/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HDQ**, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1988 tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã H, huyện H, thành phố Đ. Chỗ ở hiện nay: Thôn 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông HD, sinh năm: 1955 và bà NTL, sinh năm: 1955, cùng trú tại: Thôn A, xã H, huyện H, thành phố Đ.

Bị cáo có vợ tên PTNH, sinh năm: 1990, đã ly hôn, có hai con, con lớn sinh năm: 2012, con nhỏ sinh năm: 2015.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HSST ngày 02/8/2018 của Toà án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam, xử phạt HDQ 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/02/2024.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 31/01/2018, bị Công an thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Núi Thành (nay là Phân trại tạm giam khu vực Núi Thành) từ ngày 16/12/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông NTD, sinh năm: 1991, trú tại: phường H, quận C, thành phố Đ. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ xã hội, HĐQ quen biết với người thanh niên tên V (chưa xác định được lai lịch cụ thể) và biết V có bán ma túy. Vào ngày 10/12/2024, HĐQ điện thoại cho V để hỏi mua ma túy về để sử dụng thì V đồng ý và hẹn HĐQ đến quán cà phê gần khu vực cầu Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam để giao dịch. Khi đến nơi, HĐQ đưa cho vũ số tiền 2.000.000 đồng rồi V chỉ cho HĐQ đến gốc cây bên cầu Ái Nghĩa để lấy ma túy.

Sáng ngày 16/12/2024, HĐQ lấy một ít ma túy đã mua của V ra để sử dụng một mình tại phòng trọ mà HĐQ thuê tại nhà trọ Phương Ngân thuộc thôn La Tháp Tây, xã Duy Hoà, huyện Duy Xuyên, số ma túy còn lại HĐQ cất trong người để sử dụng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, HĐQ gọi điện cho NTD, nhờ D chở HĐQ vào huyện Núi Thành để tìm việc làm thì D đồng ý. Trước khi đi HĐQ bỏ 01 gói ma túy vào túi quần jean bên phải phía trước của HĐQ với mục đích khi nào cần thì sử dụng. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BKS: 59F1-611.73 từ Đà Nẵng chạy và khu vực gần cầu Giao Thủy thuộc huyện Duy Xuyên, Tỉnh Quảng Nam đón HĐQ rồi cả hai cùng đi vào huyện Núi Thành.

Do không tìm được việc làm nên D và HĐQ về lại nhà trọ của HĐQ. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, khi HĐQ và D ghé vào quán cà phê Nguyễn trên đường quốc lộ 1A thuộc thôn Trà Lý, xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành để uống nước thì bị công an huyện Núi Thành kiểm tra, phát hiện trong túi quần Jean phía trước, bên phải của HĐQ đang mặc có tàng trữ 01 gói ni lông bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng. HĐQ khai nhận đây là gói ma túy HĐQ mua của Vũ trước đó về để sử dụng nên Công an huyện Núi Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành test nhanh xác định HĐQ và NTD đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. D khai nhận đã sử dụng ma túy tại phòng trọ của người thanh niên tên C, chưa xác định được lai lịch tại khu vực cầu Rồng, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng vào ngày 10/12/2024.

*** Tại Kết luận giám định số 24/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Nam kết luận:** chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,037 gam.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F11, màu tím có gắn thẻ sim số 0793.160.223 và 0766.500.223, số Imei1 869035041684479, số Imei2 869035041684461 của NTD (đã trả cho chủ sở hữu).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu đen, có gắn thẻ sim số điện thoại 0337.179.053 và 0986.056.797, số Imei 1 là 86915306459184, số Imei2 là 869153064259192 của HĐQ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Hayate, màu đen, BKS 59F1-611.73 của Ngô Trường D.

- 01 bì giấy số 24/PC09, bên trong có 1,727 gam ma túy còn lại sau giám định.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-NT ngày 21/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo HĐQ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo HĐQ từ 30 đến 36 tháng tù. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì số 24/KL-KTHS, bên trong có 1,727 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói; tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu đen, có gắn thẻ sim số điện thoại 0337.179.053 và 0986.056.797, số Imei 1 là 86915306459184, số Imei2 là 869153064259192.

Quá trình điều tra, tại phiên tòa và lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 16/12/2024, tại quán cà phê Nguyễn thuộc thôn Trà Lý, xã Tam Anh Bắc, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Công an huyện Núi Thành kiểm tra phát hiện bắt quả tang HĐQ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 2,037gam, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo HĐQ đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo HĐQ định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án: Tàng trữ trái phép trái phép chất ma túy là hành vi xâm phạm đến quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Tội phạm ma túy hiện nay ngày càng tăng, tình hình phức tạp, gây ảnh hưởng

ng nghiêm trọng đến đời sống gia đình của bị cáo cũng như xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến người dùng, việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Bị cáo có tiền án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học răn đe bản thân mà lại tiếp tục có hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy. Do đó, cần có mức án phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa bị xoá án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy: 1,727 gam mẫu ký hiệu A và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu đen, có gắn thẻ sim số điện thoại 0337.179.053 và 0986.056.797, số Imei 1 là 86915306459184, số Imei2 là 869153064259192 của bị cáo HĐQ là phương tiện dùng để liên lạc mua ma túy nhằm mục đích sử dụng (vật chứng có đặc điểm như mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành).

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về loại hình phạt, mức hình phạt áp dụng cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác có liên quan: Đối với đối tượng V bán ma túy cho bị cáo HĐQ chưa xác định được lai lịch nên tách ra điều tra xử lý sau là phù hợp. Đối với xe mô tô BKS 59F1-611.73 hiện chưa xác định được chủ sở hữu nên tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp. Đối với NTD được HĐQ nhờ chở đi tìm vệc làm, không biết HĐQ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý đối với D là phù hợp. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của HĐQ và D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành đã chuyển đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo HĐQ định là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **HĐQ** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo: **HĐQ** 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 16/12/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 24/PC09, loại bì giấy dùng để gửi công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, bên trong có 1,727 gam chất rắn màu trắng dạng tinh thể còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói mẫu vật sau giám định (*đặc điểm như mô tả tại Quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành*).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu đen, có gắn thẻ sim số điện thoại 0337.179.053 và 0986.056.797, số Imei 1 là 86915306459184, số Imei2 là 869153064259192 của bị cáo HĐQ.

(*Vật chứng được chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện Núi Thành đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành theo Quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS ngày 21/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành*).

3. Áp dụng Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo HĐQ phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*);

4. Bị cáo có Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan có Quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai theo HĐQ định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo HĐQ định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Quyền thỏa thuận thi hành án, Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo HĐQ định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo HĐQ định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- THADS huyện Núi Thành;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Xuân Thùy